

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bu gi (SIMR8A9)(NGK) 31916-MEH-003 HONDA REBEL 300

Mã sản phẩm 31916MEH003 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB300R, REBEL 300

Phụ tùng xe máy mã 31916MEH003 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB300R, REBEL 300. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-gi-simr8a9ngk-31916-meh-003-honda-rebel-300--31916MEH003> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bu gi (SIMR8A9)(NGK) 31916-MEH-003
HONDA REBEL 300



SKU	31916MEH003
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB300R, REBEL 300
Năm	CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024, 2025,2026 REBEL 300
ĐVT	Cái
Giá lẻ	880.080đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	628,628đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	664,211đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	699,794đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	741,307đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	880,080đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 31916MEH003 được xác nhận có mặt trong **3 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU BÒ - ĐẦU QUY LÁT HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-bo-dau-quy-lat-honda-cb300r--EPCDOV0001124>
- BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA CB300R (2019+)** — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003231>
- BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU XY LANH HONDA REBEL 300** — HONDA · REBEL 300 · CATALOGUE REBEL 300 (CMX300) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-xy-lanh-honda-rebel-300--EPCDOV0001500>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Bugì (U27EPR9) 31926-KYT-901 HONDA VISION 110	31926KYT901	68.326đ
BUGI MR6K-9 31916-K0Z-901 HONDA	31916K0Z901	253.777đ
Bugì CPR9EA-9 31926-KRM-841 HONDA VISION 110	31926KRM841	211.480đ
BUGI (C6HSA)(NGK) 98056-56713 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	9805656713	71.825đ
(G2) Bugì (CR6HSA) 98056-56718 HONDA CB250	9805656718	237.509đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 31916MEH003. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 31916MEH003*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu gi (SIMR8A9)(NGK) 31916-MEH-003 HONDA REBEL 300 (31916MEH003) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-gi-simr8a9ngk-31916-meh-003-honda-rebel-300--31916MEH003>

MLA (9th ed.):

"Bu gi (SIMR8A9)(NGK) 31916-MEH-003 HONDA REBEL 300 (31916MEH003) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-gi-simr8a9ngk-31916-meh-003-honda-rebel-300--31916MEH003>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu gi (SIMR8A9)(NGK) 31916-MEH-003 HONDA REBEL 300 (31916MEH003) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-gi-simr8a9ngk-31916-meh-003-honda-rebel-300--31916MEH003>.

Tài liệu này

Bu gi (SIMR8A9)(NGK) 31916-MEH-003 HONDA REBEL 300 (31916MEH003) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.